

SỐ 7

(2 tiết – SGK trang 40)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Đếm, lập số, đọc, viết số 7.
- Nhận biết được thứ tự dãy số từ 1 đến 7.
- Làm quen số thứ tự trong phạm vi 7.
- Vận dụng thuật ngữ, nói được câu sử dụng số thứ tự.
- So sánh các số trong phạm vi 7.
- Phân tích, tổng hợp số.

2. Năng lực chủ trọng: tư duy và lập luận toán học; sử dụng công cụ, phương tiện toán học; giao tiếp toán học.

3. Tích hợp: Tự nhiên và Xã hội, Mĩ thuật.

B. Thiết bị dạy học

- HS: 7 khối lập phương.
- GV: 7 khối lập phương, các thẻ chữ số từ 1 đến 7.

C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

KHỞI ĐỘNG

GV có thể dùng trò chơi tạo nhóm 6, chẳng hạn:

- 6 bạn gồm 3 nam và còn lại là nữ;
- 6 bạn gồm 2 cao và còn lại là thấp;
- 6 bạn gồm 1 bạn cột nơ và còn lại không cột nơ;
- ...

BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH

1. Giới thiệu số 7

- Lập số
 - HS **đếm** kem (có 7 cái kem)
đếm chàm tròn (có 7 chàm tròn)
 - GV nói: Có 7 cái kem, có 7 chàm tròn, ta có số 7.
- Đọc, viết số 7:
GV giới thiệu: số 7 được viết bởi chữ số 7 – **đọc** là: “bảy”.
HS đọc và **viết** số 7 vào bảng con.

2. Thực hành đếm, lập số

- GV **hướng dẫn** HS **sử dụng ngón tay, khởi lập phương để đếm, lập số**
GV **vỗ tay** lần lượt từ 1 tới 7 cái.

HS **bật ngón tay** lần lượt từ 1 tới 7 ngón (bật từng ngón tay như SGK trang 40), vừa bật ngón tay vừa **dếm**: một, hai,...

HS lấy 7 khói lập phương rồi đếm lần lượt từ 1 tới 7.

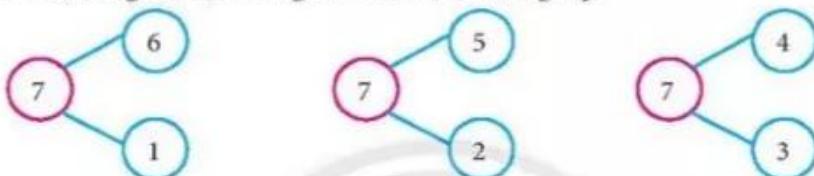
...

3. Tách – gộp 7 (không dùng SGK)

Mỗi HS đẽ 7 khói lập phương trên bàn.

GV ra hiệu lệnh:

- HS **tách** 7 khói lập phương thành hai phần bất kì.
 - HS **viết** trường hợp tách của mình vào sơ đồ tách – gộp số trên bảng con.
 - HS **trình bày** (đưa bảng con, nói câu tạo số. Ví dụ 7 gồm 6 và 1).
- GV hệ thống lại: đặt 3 bảng con của HS trên bảng lớp.



– HS đọc thành thạo các sơ đồ tách – gộp 7. (Mỗi sơ đồ đọc **4 cách**).

LUYỆN TẬP

Bài 1:

GV giúp HS **nhận biết** yêu cầu:

a) Mỗi ô vuông có mấy chấm tròn?

Quan sát mẫu, đếm các chấm tròn.

Chọn số phù hợp.

Đọc dãy số.

b) Dãy số được sắp theo thứ tự nào?

Chọn số phù hợp

Đọc dãy số.

c) Ô nào có nhiều chấm tròn nhất? Ô nào ít nhất?...

Đếm, chọn số, nhận xét: số nào bé nhất? số nào lớn nhất? số nào vừa bé hơn 5 vừa lớn hơn 3?

Những số nào vừa bé hơn 7 vừa lớn hơn 4.

– Lưu ý HS, khi làm xong luôn kiểm tra lại. Khuyến khích nhiều em nói cách làm.

Bài 2:

GV có thể tham khảo cách làm sau:

– HS **quan sát** tranh, GV giúp các em nhận biết: Đám mây màu trắng viết các yêu cầu của bài, kế bên là hình ảnh cầu vồng.

- HS vừa **gọi tên** vừa **đếm** (bằng cách **dựa ngón tay**) các màu cầu vồng:

Đỏ, cam, vàng, lục, lam, chàm, tím (cầu vồng có 7 màu).

- Tính từ màu đỏ,

Xanh lá là màu thứ mấy? (HS **chỉ tay** vào cầu vòng, **dếm**: 1, 2, 3, 4. **Trả lời**: màu thứ tư)

Màu thứ bảy là màu gì? (màu tim).

GV có thể hỏi thêm các màu khác, tập cho HS dùng quen **số thứ tự**.

CÙNG CỐ

Em có biết, cái gì luôn luôn có 7?

7 màu cầu vồng

7 nốt nhạc (một bạn xướng âm: đồ, rê, mì, pha, son, la, si)

7 chú lùn (trong truyện Bạch Tuyết và 7 Chú lùn)

...

HOẠT ĐỘNG Ở NHÀ

Giúp bé nói được tên 7 màu sắc cầu vồng